

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Đỗ Thu Bình

2-Bà Phạm Thị Bích Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyền - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo: Huỳnh Tấn Đ (Tên gọi khác: Ch), sinh năm 2002 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Thợ xăm; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con Huỳnh Tấn L, sinh năm 1980 và bà Tạ Thị M, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2022 đến ngày 20/7/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2002 (vắng mặt)

- Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 14/7/2022, lực lượng PCMT&TP Đoàn Biên phòng Th phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Ngọc Tuyết thuộc thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Qua kiểm tra tại phòng số 03 có Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 2002 ở khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận và Nguyễn Văn H, sinh năm 2002 ở thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Bình Thuận, phát hiện trên giường nơi Đ ngồi có 01 bọc ny lon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng được hàn kín, kích thước (02 x 1,7)cm; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên tiến hành thu giữ. Huỳnh Tấn Đ khai số ma túy mà lực lượng thu giữ là của Đ mua giúp cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch), Đ mua của một người tên Tr ở thị trấn S với giá 400.000 đồng. Lực lượng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Huỳnh Tấn Đ. Sau đó đưa Đ cùng tang vật về Đoàn Biên phòng Th tiếp tục làm việc

Tại bản kết luận giám định số 766 /KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (một) gói ny lon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. (Ký hiệu M)

- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3290 gam, là Methamphetamine Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- 01 gói ny lon và 0,2243 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 766. (Bút lục số 45, 48)

Về tang, vật chứng của vụ án: 01 bọc ny lon màu trắng và 0,2243 gam mẫu M (còn lại) được niêm phong trong phong bì số 766; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám đã cũ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS.HBB ngày 28/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Huỳnh Tấn Đ, về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa,

- * Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Về xử lý tang, vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,2243 gam mẫu M (còn lại) được niêm phong trong phong bì số 766; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám.

* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thấy việc làm của mình là trái pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người làm chứng và người chứng kiến được Tòa án triệu tập nhưng có đơn xét xử vắng mặt, xét thấy tại giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã làm rõ các chứng cứ của vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Huỳnh Tấn Đ có hành vi cất giấu 01 bịch ny lon được hàn kín, kích thước (02 x 1,7)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,3290 gam là Methamphetamine với mục đích là để sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn Đ, đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà Nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hình vi vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[6]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,2243 gam mẫu M (còn lại) được niêm phong trong phong bì số 766, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ vào:**

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nhựa đã cắt lấy mẫu và 0,2243 gam mẫu M (còn lại) được niêm phong trong phong bì số 766; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/02/2023)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/02/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền